

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 22 – 8 – 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Á

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hoa Lại

Bà Hồ Nguyễn Phượng Anh Hương Thoa

Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông **Cao Hoàng Nhật Q** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

HÀ THANH VÂN - sinh năm 1991; tên gọi khác: Không có; nơi sinh: Tại **huyện C, tỉnh Hậu Giang**. Nơi cư trú: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang**; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Cha: **Hà Thanh B** (đã chết) và mẹ bà **Lê Thị S**, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân tốt. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Hồ Thị H** – sinh năm 1966

Địa chỉ: **Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang**. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 11/3/2023, sau khi đi nhậu về bị cáo **Hà Thanh V**, sinh năm: 1991, nơi thường trú: **ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang**, đi bộ một mình trên tuyến lộ nông thôn để về nhà. Khi đi ngang nhà của bà **Hồ Thị H**, sinh năm: 1966, ngụ cùng ấp, bị cáo **Hà Thanh V** phát hiện xe mô tô nhãn

hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển kiểm soát 95H1-531.92, đang đậu bên hông nhà nên nảy sinh ý định chiếm đoạt làm phương tiện để đi thăm bạn gái ở tỉnh Bình Dương. Nghĩ vậy, bị cáo Hà Thanh V quan sát thấy cửa rào không có khóa nên V đi vào đến vị trí xe mô tô đang đậu, quan sát xung quanh không có ai, trên xe có gắn sẵn chìa khóa. Hà Thanh V lén lút dẫn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển kiểm soát 95H1-531.92, ra lộ một đoạn, mở khóa khởi động xe chạy đi tỉnh Bình Dương để thăm bạn gái. Sau khi phát hiện xe bị mất bà Hồ Thị H xem lại camera phát hiện bị cáo Hà Thanh V là người đã trộm cắp xe mô tô của mình nên đến cơ quan Công an trình báo vụ việc. Được sự vận động của gia đình và người thân, đến ngày 15/3/2023, bị cáo Hà Thanh V đến Cơ quan Công an đầu thú, thừa nhận hành vi trộm cắp xe của bà H và giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển kiểm soát 95H1-531.92 cho cơ quan Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, số máy: JA52E0064231, số khung: 3850KY025469, biển kiểm soát 95H1-531.92 do bà Hồ Thị H đứng tên chủ sở hữu.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-ĐGTS, ngày 23/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Hậu Giang kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, số máy: JA52E0064231, số khung: 3850KY025469, biển kiểm soát 95H1-531.92, có giá trị 16.789.200 đồng (mười sáu triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn hai trăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hồ Thị H không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKS-HCTA ngày 25/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Hà Thanh V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Thanh V khai nhận hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Bị hại bà Hồ Thị H mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo, cho bị cáo ở ngoài để bị cáo nuôi mẹ già và làm lại cuộc đời.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hà Thanh V về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt

bị cáo **Hà Thanh V** từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/8/2023).

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình tố tụng, bà **Hồ Thị H** không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hình sự: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo **Hà Thanh V** phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C**; Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; Điều tra viên; kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo **Hà Thanh V** thừa nhận hành vi phạm tội. Đối chiếu lời thừa nhận của người bị hại và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án là phù hợp, chứng minh được như sau: Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 11/3/2023 **Hà Thanh V** có hành vi lén lút lấy trộm tài sản là một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ-đen, biển kiểm soát 95H1-531.92. Tại kết quả định giá tài sản chiếm đoạt có giá trị 16.789.200 đồng (mười sáu triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn hai trăm đồng). Do đó, hành vi trộm cắp tài sản ngày 11/3/2023 của **Hà Thanh V** đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo biết rõ lén lút lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo cho rằng khi thực hiện hành vi trộm cắp có uống rượu nên không thể khống chế bản thân. Tuy nhiên, bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi mình gây ra.

Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do đó, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; có nhân thân tốt, trong thời gian tại ngoại bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho gia đình và địa phương quản lý cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Việc Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C ra Quyết định trả lại tài sản cho bị hại Hồ Thị H là đúng quy định nên không đề cập.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình tố tụng, bị hại Hồ Thị H không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[6] Từ những phân tích nêu trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thanh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Nghị Quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

1. Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh V 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (22/8/2023).

Giao bị cáo Hà Thanh V cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời

gian thử thách, bị cáo **Hà Thanh V** cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo **V** phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

2. Về xử lý vật chứng: Không đề cập.

3. Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo **Hà Thanh V** phải chịu là 200.000đồng.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- TAND tỉnh Hậu Giang; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an huyện Châu Thành A;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Mỹ Á